

Bản án số: 110/2021/HS-PT

Ngày 17-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà

Các Thẩm phán: Bà Lương Thị Hải Hà

Ông Đặng Minh Hạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên
tòa:* Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số **87/2021/TLPT-HS** ngày **08 tháng 11 năm 2021** đối với bị cáo **Đào Văn T** và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo **Đào Văn T, Phạm Văn Kh, Bùi Quốc Kh** và người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **32/2021/HS-ST** ngày **30 tháng 8 năm 2021** của Tòa án nhân dân huyện **AL**, thành phố **Hải Phòng**.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Đào Văn T, sinh ngày 19 tháng 12 năm 2003 tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 8 tháng 06 ngày); nơi cư trú: Thôn Câu Hạ B, xã Quang Trung, huyện **AL**, thành phố **Hải Phòng**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Đào Văn Tình** và bà **Đỗ Thị Hà**; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19 tháng 4 năm 2021 đến ngày 20 tháng 4 năm 2021 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Bùi Quốc Kh, sinh ngày 01 tháng 9 năm 2003 tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 11 tháng 24 ngày); nơi cư trú: Thôn Câu Đông, xã Quang Trung, huyện **AL**, thành phố **Hải Phòng**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Văn Dũng** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị Hạnh**; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 12 tháng 4 năm 2021 đến ngày 15 tháng 4 năm 2021 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Phạm Văn Kh, sinh ngày 19 tháng 7 năm 2004 tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 01 tháng 06 ngày); nơi cư trú: Thôn Cát Tiên, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Siệt (hiện đang mất tích) và bà Nữ Thị Thu; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 01 tháng 02 năm 2021; có mặt.

- *Bị cáo không kháng cáo:* **Bùi Đình Tuấn**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2004 tại Hải Phòng (khi phạm tội 16 tuổi 02 tháng 16 ngày); nơi cư trú: Thôn Câu Hạ B, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Bảo và bà Ninh Thị Hoàn; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2021; vắng mặt.

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Ngoài ra có bị cáo Trịnh Tuấn Anh, Phạm Quốc Anh, Đào Việt Dũng, Đỗ Minh Tiến, Bùi Đình Quyền không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Văn T kháng cáo:* Ông Đào Văn Tình, sinh năm 1983 và bà Đỗ Thị Hà, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Câu Hạ B, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Quốc Kh kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn Câu Đông, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn Kh kháng cáo:* Bà Nữ Thị Thu, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Cát Tiên, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Hạnh, bà Nữ Thị Thu, ông Đào Văn Tình, bà Đỗ Thị Hà:* Bà Ngô Thị Mai, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 642 An Tràng, thị trấn **Trường Sơn, huyện AL**, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh:* Ông Nguyễn Văn Tú Ngọc và ông Phạm Duy Khoa- đều là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Biều Đa, xã Mỹ Đức, huyện AL, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

2. Anh Đào Công Thắng, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Quán Bể, xã An Thái, huyện AL, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước giữa Nguyễn Trường Phúc (em trai anh Nguyễn Mạnh Cường) với Trịnh Tuấn Anh và Phạm Văn Kh, khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại khu vực Cầu Chui, thôn Câu Đông, xã Quang Trung, huyện AL, thành phố Hải Phòng, anh Nguyễn Mạnh Cường gặp Phạm Văn Kh, Trịnh Đức Cường và Vũ Văn Tường. Hai bên lời qua tiếng lại, anh Cường dùng chân đá vào mặt Kh, sau đó được mọi người can ngăn nên hai bên đi về.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, tại hiệu cầm đồ 888 ở thôn Câu Đông, xã Quang Trung có Phạm Văn Kh, Trịnh Đức Cường, Bùi Đình Quyền, Đỗ Minh Tiến, Đào Viết Dũng, Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Quốc Anh và Bùi Đình Tuấn. Phạm Văn Kh kể lại cho mọi người nghe về việc Kh bị anh Cường đánh. Thấy vậy, Bùi Quốc Kh và Đào Văn T đề xuất gọi nhóm của anh Cường quay lại để đánh nhau, tất cả cùng đồng ý, riêng Trịnh Đức Cường bỏ về không tham gia. T dùng điện thoại của mình gọi cho anh Cường hẹn quay lại cầu chui thôn Câu Đông và thông báo cho cả nhóm về việc anh Cường đồng ý quay lại. Lúc này Bùi Quốc Kh bảo mọi người đi chuẩn bị hung khí. Phạm Văn Kh gọi điện cho Trịnh Tuấn Anh nói mang hung khí lên hiệu cầm đồ 888 để đánh nhau với nhóm của anh Cường.

Khoảng 05 phút sau, Tuấn Anh đi xe máy tới cầm theo 01 con dao phay có kích thước khoảng (25x10)cm và 01 con dao rựa kích thước khoảng (30x15) cm. T đi lấy 01 tuýp kim loại màu trắng dài khoảng 1,5m, một đầu vát nhọn và cùng với Quyền, Tuấn Anh đi mua vỏ chai thủy tinh về để tập trung tại cửa quán. Cả bọn để xe mô tô ở hiệu cầm đồ rồi cầm hung khí đi bộ ra hướng ngã tư Chợ Kênh. T cầm 01 dao rựa, Tuấn cầm 01 tuýp kim loại dài khoảng 1,5m, Bùi Quốc Kh cầm tuýp sắt dài khoảng 60cm (có sẵn ở hiệu cầm đồ 888), Tuấn Anh cầm 01 dao phay, Phạm Văn Kh cầm ½ viên gạch chỉ và 02 vỏ chai thủy tinh, Dũng cầm ½ viên gạch chỉ và 02 vỏ chai thủy tinh, Quốc Anh cầm 02 vỏ chai thủy tinh, Tiến cầm 02 vỏ chai thủy tinh và ½ viên gạch chỉ, Quyền cầm ½ viên gạch chỉ và 01 vỏ chai thủy tinh.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, anh Cường một mình điều khiển xe ô tô BKS:16H-8177 đi lên ngã tư Chợ Kênh đỗ ở đường 362 thuộc thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn (cách quốc lộ 10 **khoảng** bốn mét) thì các anh Lê Văn Tuấn, Phạm Văn Công và Đào Công Thắng (bạn Cường) đi cùng một xe mô tô đến. Anh Thắng say rượu nên vào trong xe ô tô ngồi ở hàng ghế phía sau bên lái, còn Cường cùng với Công, Tuấn đứng cạnh xe ô tô để nói chuyện. Khi nhóm của T đi gần tới khu vực ngã tư chợ Kênh, phát hiện thấy nhóm của Cường, T hô “*anh em lên*” thì tất cả dùng vỏ chai thủy tinh và gạch ném về phía xe ô tô BKS:16H-8177. Anh Cường, Tuấn, Công bỏ chạy về phía thôn Cẩm Văn, xã Quốc Tuấn, còn anh Thắng ngồi trong xe. Bùi Đình Tuấn dùng tuýp kim loại chọc qua kính chắn gió cửa sau bên lái đâm vào cạnh sườn bên trái của Thắng; Đào Văn T cầm dao rựa đập kính chắn gió phía trước bên trái; Trịnh Tuấn Anh cầm dao phay đập kính chắn gió phía sau và cầm gạch đập kính chắn gió phía trước; Phạm Văn Kh cầm ½ viên gạch chỉ đập kính chắn gió phía sau bên phải xe; Bùi Quốc Kh cầm tuýp sắt đập kính chắn gió phía sau xe; Đào Viết Dũng cầm ½ viên gạch chỉ đập vào cửa sau bên phải xe; Phạm Quốc Anh bê gạch bê tông ném vào kính chắn gió phía sau của xe làm viên gạch rơi vào trong xe.

Đỗ Minh Tiến và Bùi Đình Quyền giật cửa xe, Đào Viết Dũng lôi anh Thắng ra ngoài. Phạm Văn Kh giật dao phay của Tuấn Anh chém vào lưng và dùng chân đá vào mặt; Quốc Anh dùng $\frac{1}{2}$ viên gạch ném vào lưng rồi dùng chân đạp vào người; Dũng giật tuýp kim loại của Tuấn đạp một nhát vào vùng đầu anh Thắng; Đào Văn T, Bùi Đình Quyền, Đỗ Minh Tiến, Bùi Quốc Kh, Trần Tuấn Anh dùng chân, tay đâm đá vào người làm anh Thắng ngã gục hẳn xuống.

Lúc này được mọi người can ngăn nên cả nhóm của T đi về, còn anh Thắng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Kiến An từ ngày 26 tháng 8 năm 2020 đến ngày 8 tháng 9 năm 2020 ra viện.

Tại Bản giám định thương tích số 482 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Đào Công Thắng bị các vết thương vùng đỉnh phải vùng đỉnh chằm trái góc trán thái dương trái, rãnh mũi má trái, khuỷu tay phải, rụng mất móng tay ngón II tay phải, mặt trong cánh tay trái, dưới ngoài khuỷu tay trái, ô mô út bàn tay trái, vết thương hõm nách trái, mạn sườn trái, xước da thất lưng trái, rách xước da nông đùi trái, vỡ xương sọ vùng đỉnh phải, vỡ thành xoang hàm trái. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên là 35% (Ba mươi lăm phần trăm). Các vết thương do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày góc cạnh cứng gây nên và do vật sắc, sắc nhọn hoặc tương đối sắc, sắc nhọn gây nên.

Tại bản định giá T sản số 24 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự huyện AL kết luận: Gương chiếu hậu bên lái bị vỡ mới, phần ốp nhựa bị vỡ gãy khỏi vị trí ban đầu, phần kính bị vỡ vụn không còn nguyên vẹn; kính trước bên lái cửa xe ô tô; kính sau bên lái cửa xe ô tô bị vỡ mới, vụn, rời khỏi cửa xe ô tô, hư hỏng hoàn toàn; rèm che mưa của cánh cửa sau bên lái bị vỡ mới, rời khỏi cửa xe ô tô, hư hỏng hoàn toàn; kính chắn gió phía trước xe ô tô bị vỡ mới, vụn, rời một phần khỏi xe, phần còn lại bị vỡ vụn còn dính trên xe ô tô, đã hư hỏng hoàn toàn; kính sau và kính sau bên phải xe ô tô bị vỡ mới, vụn, rời khỏi cửa xe ô tô, hư hỏng hoàn toàn. Ngoài ra còn một số vết xước trên thân xe ô tô. Tổng giá trị T sản bị thiệt hại là 22.110.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 30-8-2021 của Toà án nhân dân huyện AL đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Bị cáo Tuấn không được hưởng khoản 2 Điều 51 ở tội cố ý gây thương tích); Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1. Đào Văn T: 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2021.

2. Bùi Quốc Kh: 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 4 năm 2021.

3. Phạm Văn Kh: 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.

4. Bùi Đình Tuấn: 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 02 năm 2021.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo, **người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của họ** theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh và người đại diện hợp pháp của các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh và người đại diện hợp pháp của các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của các bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo thống nhất trình bày: Các bị cáo khi phạm tội đều là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế. Trước khi xét xử phúc thẩm, gia đình bị cáo Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại Đào Công Thắng như bản án sơ thẩm đã tuyên (gia đình Quốc Kh bồi thường thêm 8.000.000 đồng, gia đình Phạm Văn Kh bồi thường thêm 3.493.000 đồng). Bị hại Đào Công Thắng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh, điều luật là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất, các bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho bị hại làm giảm 35% sức khỏe của nạn nhân và đập phá, làm hư hỏng nhiều bộ phận trên xe ô tô của bị hại với tổng giá trị T sản bị thiệt hại là 22.110.000 đồng. Bản án sơ thẩm đã đánh đúng giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vai trò của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt như vậy là có căn cứ. Tuy nhiên, xét các bị cáo đồng phạm giản đơn, khi phạm tội đều chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại Thắng, bị hại Thắng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ mới, cần được áp dụng thêm để quyết định hình phạt. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo

và người đại diện hợp pháp cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh. Đối với bị cáo Bùi Đình Tuấn, mặc dù bị cáo không có kháng cáo, song xét thấy bị cáo có vai trò thấp hơn các bị cáo kháng cáo, để đảm bảo tính công bằng, cũng cần xem xét giảm một phần hình phạt.

Người bào chữa cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh trình bày: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt là quá nghiêm khắc. Xét về nguyên nhân phạm tội là do bức xúc vì bạn của mình bị đánh. Khi hai nhóm đánh nhau, nhóm của anh Cường đã thành niên, nhóm của các bị cáo chưa thành niên, chưa phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần. Nhóm của bị hại cũng đã có sẵn hung khí trong xe. Các bị cáo nhất thời phạm tội, hành vi của các bị cáo là bộc phát, không có dự mưu từ trước. Hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bản án sơ thẩm chưa áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự là chưa áp dụng triệt để chính sách khoan hồng của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường **thêm** cho bị hại, bị hại Thắng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận và nói lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các bị hại, người làm chứng, các bản Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh và Bùi Đình Tuấn về các tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự và "Cố ý làm hư hỏng T sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Xét xử các bị cáo Trịnh Tuấn Anh, Phạm Quốc Anh, Đào Viết Dũng, Đỗ Minh Tiến và Bùi Đình Quyền về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều là người chưa thành niên, với độ tuổi này các bị cáo chưa phát triển hoàn thiện về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét đến đường lối xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo Bùi Quốc Kh tiếp tục bồi thường thêm số tiền 8.000.000 đồng theo bản án sơ thẩm đã tuyên cho bị hại Đào Công Thắng. Gia đình bị cáo Phạm Văn Kh đã bồi thường thêm số tiền 3.493.000 đồng cho bị hại Đào Công Thắng. Bị hại Đào Công Thắng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm. Do đó Hội đồng

xét xử xem xét giảm một phần hình phạt đối với các bị cáo ở cả hai tội “Cố ý gây thương tích” và “Cố ý làm hư hỏng T sản”, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Bùi Đình Tuấn, mặc dù bị cáo không kháng cáo, song xét thấy: Bị cáo có vai trò thấp hơn nhưng có ít tình tiết giảm nhẹ hơn so với các bị cáo khác. Để đảm bảo tính công bằng và theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tuấn ở cả hai tội, mức giảm thấp hơn so với bị cáo Phạm Văn Kh là phù hợp với vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Từ phân tích nêu trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh, sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh, Bùi Đình Tuấn.

[5] Xét quan điểm của người bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo: Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo. Do đó không có căn cứ chấp nhận quan điểm trên của người bào chữa cho các bị cáo.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ theo điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án, những người kháng cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2021/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện AL, thành phố Hải Phòng; sửa phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Đình Tuấn:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Bị cáo Tuấn không được hưởng khoản 2 Điều 51 ở tội cố ý gây thương tích); Điều 17; Điều 38; Điều 54, Điều 55; Điều 58; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1.1. Đào Văn T: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 4 năm 2021.

1.2. Bùi Quốc Kh: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) năm tù Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 4 năm 2021.

1.3. Phạm Văn Kh: 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 09(chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 04 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 02 năm 2021.

1.4. Bùi Đình Tuấn: 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng T sản”. Tổng hợp hình phạt hai tội là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 02 năm 2021.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm **điểm h** khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Đào Văn T, Bùi Quốc Kh, Phạm Văn Kh không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số **32/2021/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện AL, thành phố Hải Phòng** có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện AL;
- Công an huyện AL;
- Tòa án nhân dân huyện AL;
- PV06, **PC10** Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- **Trại tạm giam – CAHP;**
- **Bị cáo và người đại diện hợp pháp; bị hại**
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Bùi Thị Thúy Hà